TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2024
V/v: Tranh chấp về
xác định con cho cha

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ánh Chung

2. Bà Đinh Thị Thươn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 15[a]/2023/ TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 *(Thụ lý ban đầu số 07/2023/TLST-DS ngày 19/12/2023 từ án dân sự chuyển sang)* về việc: *"Tranh chấp về xác định con cho cha",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024; Thông báo mở lại phiên tòa số 03/2024/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Phụ H, sinh năm: 1970, địa chỉ: Tổ F, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hoa L, sinh năm: 1975, địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Bùi Đỗ Vinh T, sinh ngày: 25/9/2010, địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định. Người giám hộ và đại diện: Bà Nguyễn Thị Hoa L, sinh năm: 1975, cùng địa chỉ (Là mẹ đẻ của cháu T) – Có mặt.

+ Ông Đỗ Văn P, sinh năm: 1967, địa chỉ: Tổ A, Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31 tháng 8 năm 2023 và lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Bùi Phụ H trình bày:

Năm 2002, ông và bà Nguyễn Thị Hoa L có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Bình Định. Trong thời kỳ hôn nhân, ông và bà L có 02 con chung là cháu Bùi Lệ T1 (sinh ngày: 18/6/2002) và cháu Bùi Lệ T2 (sinh ngày: 12/6/2005).

Năm 2005, ông và bà L mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân kéo dài, đến khoảng tháng 07/2023 bà L làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng giải quyết ly hôn đối với ông. Ngày 08/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã giải quyết, ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 114/2023/QĐST-HNGĐ.

Quá trình giải quyết ly hôn tại Tòa án, ông được bà L cho biết: Trong thời gian ông và bà L sống ly thân, thì bà L có quan hệ với ông Đỗ Văn P, sinh ra cháu Bùi Đỗ Vinh T (cháu T sinh ngày 25/9/2010), bà L có đăng ký khai sinh cho cháu T, nhưng do cháu T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của ông bà nên chính quyền xác định họ tên cha của cháu T trong Giấy khai sinh chính là ông (Bùi Phụ H); Nhưng thực chất cháu T không phải con đẻ của ông, mà là con đẻ của ông Đỗ Văn P với bà Nguyễn Thị Hoa L.

Do đó, nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, xác định cháu Bùi Đỗ Vinh T không phải là con đẻ của ông.

Trong các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa L trình bày:

Bà xác nhận nội dung vụ việc ông Bùi Phụ H trình bày là đúng thực tế. Bà cho biết: Trong khoảng thời gian bà và ông H sống ly thân, vào năm 2009 bà có tình cảm, quan hệ với ông Đỗ Văn P và sinh ra cháu Bùi Đỗ Vinh T (cháu T sinh ngày 25/9/2010). Ngày 25/11/2010, bà đăng ký khai sinh cho cháu T, nhưng thời điểm đó bà và ông H chưa ly hôn nên UBND xã V cấp Giấy khai sinh số 134, tại quyển số 01, có ghi tên cha của cháu T là Bùi Phụ H và mẹ là Nguyễn Thị Hoa L.

Khi giải quyết vụ việc ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, bà có thông báo cho ông H và ông Đỗ Văn P về việc xác định cha con đúng theo quy định của pháp luật, nên ông P và cháu T đi xác định ADN để xác định cha con. Theo phiếu kết quả phân tích ADN số 2305880 của Công ty Cổ phần D - Chi nhánh phía Nam đã xác định ông P và cháu T là có quan hệ huyết thống: Cha – Con.

Vì vậy, bà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết xác định cháu T là con đẻ của ông P, cháu T không phải là con đẻ của ông H.

Trong các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn P trình bày:

Ông xác nhận lời khai của bà L là đúng: Ông và bà Nguyễn Thị Hoa L có quen biết nhau vào năm 2009, đôi bên nảy sinh tình cảm, quan hệ và sinh được 01 con chung là cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày: 25/9/2010). Ông và cháu T đã đề nghị phân tích ADN để xác định cha con, theo phiếu kết quả phân tích ADN số

2305880 của Công ty Cổ phần D - Chi nhánh phía Nam vào ngày 11/7/2023 đã kết luận ông (P) và cháu T là có quan hệ huyết thống: Cha – Con.

Nay, ông yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày: 25/9/2010) chính là con đẻ của ông.

Trong các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Bùi Đỗ Vinh T trình bày:

Cháu xác nhận bà Nguyễn Thị Hoa L là mẹ đẻ của cháu, theo Giấy khai sinh số 134, quyển số 01 được UBND xã V cấp ngày 25/11/2010 thì cha đẻ của cháu là ông Bùi Phụ H. Nhưng theo mẹ của cháu (bà L) có khai nhận thực tế ông Đỗ Văn P (sinh năm: 1967, địa chỉ: Tổ A, Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh) mới đúng là cha đẻ của cháu.

Nay, cháu thống nhất với yêu cầu của các bên đương sự, cháu đề nghị Tòa án xem xét, xác định cháu chính là con đẻ của ông P theo như phiếu kết quả phân tích ADN số 2305880 ngày 11/7/2023 của Công ty Cổ phần D – Chi nhánh phía Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Về ý kiến giải quyết vụ án, căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 88, 89, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Phụ H và yêu cầu của ông Đỗ Văn P: Xác định cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày 25/9/2010) là con đẻ của ông Đỗ Văn P. Ông Bùi Phụ H không phải là cha đẻ của cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày 25/9/2010).

- Về án phí: Theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Ông Bùi Phụ H khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Hoa L, yêu cầu Tòa án: Xác định cháu Bùi Đỗ Vinh T không phải là con đẻ của ông (H); Ông Đỗ Văn P có yêu cầu độc lập, yêu cầu Tòa án: Xác định cháu Bùi Đỗ Vinh T là con đẻ của ông (P). Đây là trường hợp "Xác định con", nên quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Tranh chấp về xác định con cho cha"* theo khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[1.2]. Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Bùi Phụ H vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung xác định con cho cha:

Ông Bùi Phụ H và bà Nguyễn Thị Hoa L trước đây là vợ chồng hợp pháp, nhưng quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân kéo dài từ năm 2005 đến khoảng tháng 7/2023 thì bà L làm đơn ly hôn ông H. Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thụ lý vụ án số 178/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2023. Trong thời gian Tòa án đang giải quyết thì bà L thừa nhận với ông H về việc: Bà L có sinh cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày: 25/9/2010), cháu T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân đang tồn tại của ông H và bà L, nên tên cha của cháu T trong Giấy khai sinh là ông Bùi Phụ H, nhưng thực chất cháu T lại là con đẻ của ông Đỗ Văn P và bà L.

Do đó, khi ly hôn tại Tòa án, ông H và bà L không khai báo thông tin của cháu T, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 114/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xác định ông H và bà L chỉ có 02 con chung là các cháu: Bùi Lệ T1 (sinh ngày: 18/6/2002) và cháu Bùi Lệ T2 (sinh ngày: 12/6/2005).

Ông H khẳng định cháu T không phải là con đẻ của mình. Bà L và ông P đều khẳng định cháu T là con đẻ của bà L và ông P.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo kết luận tại phiếu kết quả phân tích ADN số 2305880 của Công ty Cổ phần D - Chi nhánh phía Nam vào ngày 11/7/2023 đã xác định ông P và cháu T có quan hệ huyết thống: Cha – Con, nên xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông H và yêu cầu độc lập của ông P đều có cơ sở chấp nhận, xác định: Cháu Bùi Đỗ Vinh T không phải là con đẻ của ông Bùi Phụ H; Cháu Bùi Đỗ Vinh T chính là con đẻ của ông Đỗ Văn P và bà Nguyễn Thị Hoa L, là phù hợp với quy định tại các Điều 88, 89, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Phụ H và yêu cầu độc lập của ông Đỗ Văn P đều được Tòa án chấp nhận, nên bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa L phải chịu án phí là 300.000 đồng. Mặt khác, "người con" mà các bên có yêu cầu Tòa án xác định, là cháu Bùi Đỗ Vinh T chưa thành niên, nên ông H và ông P được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp, là phù hợp với Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội,

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, các Điều 35, 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Phụ H và yêu cầu độc lập của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn P đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa L, xác định:

- Cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày: 25/9/2010) - con do bà Nguyễn Thị Hoa L sinh ra không phải là con đẻ của ông Bùi Phụ H;

- Cháu Bùi Đỗ Vinh T (sinh ngày: 25/9/2010) - con do bà Nguyễn Thị Hoa L sinh ra chính là con đẻ của ông Đỗ Văn P;

2. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Hoa L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước;

- Trả lại cho ông Bùi Phụ H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005015 ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Trả lại cho ông Đỗ Văn P số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005025 ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CCTHADS huyện Vĩnh Thạnh;
- P.KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mai Đào